

Số: 9886/BGDĐT-CNTT

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
CNTT năm học 2009 - 2010

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2009

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
ĐẾN	Số: 1975
	Ngày: 12/11/09
Chuyển:	Cấp

Kính gửi: Các sở giáo dục và đào tạo

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Chỉ thị số 55/2008/CT-BGDĐT ngày 30/9/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục giai đoạn 2008-2012 và Chỉ thị số 4899/CT-BGDĐT ngày 04/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2009 - 2010, Bộ GDĐT hướng dẫn việc triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) cho năm học 2009-2010 như sau:

I. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tổ chức quán triệt văn bản quy phạm pháp luật về CNTT; xây dựng kế hoạch triển khai hoạt động CNTT năm 2009 - 2010

Các Sở GDĐT tổ chức quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ, giáo viên trong ngành ở địa phương, trước hết cho lãnh đạo các đơn vị, các cơ sở giáo dục và đào tạo về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng sau:

a) Quyết định 698/QĐ-TTg ngày 1/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;

b) Chỉ thị số 55/2008/CT-BGDĐT ngày 30/9/2008 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục giai đoạn 2008-2012;

Quán triệt tinh thần công tác ứng dụng CNTT và đào tạo nguồn nhân lực CNTT là công tác thường xuyên và lâu dài của ngành giáo dục, tiếp tục phát huy các kết quả đạt được của "Năm học đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin" trong năm học Năm học 2008 - 2009, các Sở GDĐT hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2009 - 2010 nhằm đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập và ứng dụng CNTT một cách thiết thực và hiệu quả trong công tác quản lý của nhà trường và công tác đào tạo nguồn nhân lực về CNTT.

Quán triệt và triển khai Nghị định 102/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 11 năm 2009 về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

2. Xây dựng và củng cố hệ thống đơn vị chuyên trách về CNTT

Tiếp tục tham mưu trình các cấp có thẩm quyền về việc thành lập đơn vị chuyên trách về CNTT của ngành theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, cụ thể:

a) Sở GDĐT thành lập Phòng CNTT hoặc Phòng ghép trong đó có nhóm chuyên trách về CNTT. Tiến tới chuẩn hoá trình độ đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT tại các Sở, các phòng GDĐT và các trường học.

b) Các trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông có một cán bộ hoặc giáo viên kiêm nhiệm phụ trách về ứng dụng CNTT, có trình độ trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) về CNTT, điện tử, viễn thông trở lên. Những trường chưa có cán bộ đáp ứng yêu cầu này cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hoặc tuyển dụng cán bộ.

3. Kết nối Internet băng thông rộng

Các Sở GDĐT cùng với các Chi nhánh của Tổng công ty Viễn thông quân đội Viettel, phối hợp với các sở, ban ngành địa phương tiếp tục triển khai mạnh mẽ việc thực hiện kết nối Internet băng thông rộng miễn phí đến các cơ sở giáo dục mẫu giáo, mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông, các phòng giáo dục và đào tạo, các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng và các trường trung cấp chuyên nghiệp. Đến cuối năm 2010, về cơ bản hoàn thành việc kết nối Internet băng thông rộng đến tất cả các trường học, các cơ sở giáo dục (gọi chung là các trường) có điện lưới.

Chủ động phối hợp với các Chi nhánh của Viettel tại các tỉnh, thành phố triển khai mạng giáo dục tại địa phương. Triển khai kéo cáp quang FTTH (tốc độ tải xuống khoảng 12 Mbps) của Viettel đến các Phòng GDĐT và đến một số trường THPT có nhu cầu và có điều kiện. Đồng thời, tranh thủ sự hỗ trợ (theo hướng miễn phí hoặc giảm giá đặc biệt) của các doanh nghiệp, công ty viễn thông khác đối với ngành giáo dục.

Các Sở GDĐT xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí đầu tư trang thiết bị, máy tính kết nối mạng cho các trường ở vùng khó khăn hoặc các trường chưa có thiết bị kết nối (bao gồm cả các trường mẫu giáo, mầm non); quan tâm việc đầu tư và kêu gọi hỗ trợ cho 62 huyện nghèo và khó khăn theo Chương trình 30A của Chính phủ (tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo).

Triển khai kết nối Internet miễn phí qua sóng di động của Viettel bằng công nghệ EDGE cho các trường chưa thể kéo cáp, với tốc độ khoảng 100 Kbps. Phối hợp cùng Viettel chuẩn bị nâng cấp lên công nghệ 3G (thay cho công nghệ EDGE) vào đầu năm 2010 để đạt tốc độ kết nối có thể lên đến hơn 1 Mbps.

4. Thiết lập và sử dụng hệ thống e-mail

a) Tiếp tục triển khai hệ thống e-mail @moet.edu.vn phục vụ công tác quản lý giáo dục chung của ngành:

- Các Sở GDĐT rà soát, lên danh sách các đơn vị trực thuộc, các trường chưa có địa chỉ e-mail @moet.edu.vn và gửi về Cục CNTT qua địa chỉ email@moet.edu.vn để cấp bổ sung.

- Thông báo cho các trường, giáo viên các trường đăng ký tham gia vào nhóm e-mail theo từng cấp học bằng cách gửi một e-mail đến các hộp thư đăng ký hoặc vào trang web sau để đăng ký: (Xem phụ lục I đính kèm)

<http://edu.net.vn/services/dangkynhom.htm>

b) Sở GDĐT cử cán bộ sử dụng hàng ngày các địa chỉ e-mail này trong công tác trao đổi thông tin, liên lạc với Bộ GDĐT. Để tiếp nhận và gửi công văn một cách nhanh chóng và tiết kiệm, từ nay Bộ GDĐT chỉ gửi các văn bản giao dịch, thông báo ý kiến chỉ đạo, giấy triệu tập... qua đường e-mail mà không gửi văn bản in. Trong đó có hai địa chỉ e-mail quan trọng nhất là giamdoc.TênSở@moet.edu.vn và vanphong.TênSở@moet.edu.vn.

c) Hoàn thành cơ bản trước 15 tháng 12 năm 2009 việc thiết lập hệ thống e-mail miễn phí theo tên miền riêng của Sở GDĐT và của các trường TCCN để cung cấp cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh ở địa phương và các trường TCCN. Liên hệ với Cục Công nghệ thông tin để nhận sự hỗ trợ kỹ thuật trong việc thiết lập hệ thống e-mail này qua địa chỉ email@moet.edu.vn.

Khuyến khích tạo địa chỉ e-mail của học sinh theo tên miền của trường THPT hoặc theo tên miền riêng do Sở, Phòng thiết lập cho học sinh.

d) Sở GDĐT (Phòng CNTT) thiết lập một địa chỉ nhóm e-mail (như e-mail group trên nền Gmail) để học sinh lớp 12 tự động đăng ký làm thành viên. Sở GDĐT (Phòng GDCN) gửi thông tin thi và tuyển sinh, hướng nghiệp vào địa chỉ nhóm e-mail.

5. Khai thác website và cung cấp nội dung cho website của Bộ GDĐT

a) Thường xuyên hướng dẫn, phổ biến cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Bộ GDĐT tại các địa chỉ www.moet.gov.vn, www.edu.net.vn. Cụ thể:

- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật và văn bản điều hành quản lý giáo dục tại địa chỉ <http://vanban.moet.gov.vn>.

- Các thủ tục hành chính của ngành giáo dục (bao gồm các thủ tục ở cấp Bộ, cấp Sở và cấp trường) tại địa chỉ <http://cchc.moet.gov.vn>.

- Cẩm nang điện tử *Những điều cần biết về thi và tuyển sinh*, thư viện đề thi tại địa chỉ <http://thi.moet.gov.vn>. Từ tháng 11, các Sở GDĐT hướng dẫn cho học sinh lớp 12 biết cách khai thác, sử dụng thông tin trên trang web này.

- Các Sở GDĐT tải phần mềm phân tích kết quả kỳ thi tuyển sinh đại học 2009 từ địa chỉ <http://edu.net.vn/media/p/424665.aspx>. Đây là một hệ thống thông tin có đầy đủ kết quả thống kê, phổ điểm của từng Sở và đến từng trường THPT.

Đơn vị chuyên trách về tuyển sinh và hướng nghiệp cần khai thác thông tin nói trên trong công tác hướng nghiệp, phân luồng và phục vụ cuộc vận động Hai không.

- Tham gia xây dựng các nguồn tài nguyên giáo dục, học liệu điện tử, các thư viện điện tử để chia sẻ dùng chung qua Website Bộ qua địa chỉ <http://edu.net.vn/media>. Hướng dẫn các trường tải các phần mềm thông dụng, miễn phí và các học liệu về để dùng. Đồng thời huy động các đơn vị và giáo viên đóng góp tài nguyên giáo dục vào hệ thống dùng chung.

b) Các Sở GDĐT có website để cung cấp thông tin và kết nối thông tin với Website Bộ để đồng bộ dữ liệu, không nhất thiết sao chép lại.

c) Cục CNTT chỉ đạo, hướng dẫn mô hình công nghệ xây dựng website theo mô hình tập trung tại một trung tâm dữ liệu cho các Sở, trong đó có khả năng chứa website của các phòng GDĐT, của các trường học trên cùng một hệ thống nhằm tiết kiệm chi phí thiết kế, máy chủ và vận hành.

6. Tổ chức họp giao ban, hội thảo, giảng dạy và tổ chức tập huấn qua mạng giáo dục

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác đào tạo, tập huấn và họp qua web (web conference) và qua điện thoại (audio conference) giữa Bộ GDĐT với các Sở GDĐT; giữa các Sở GDĐT, các Phòng GDĐT với các đơn vị, cơ sở giáo dục và đào tạo trực thuộc.

Cục CNTT xây dựng hệ thống họp và học qua mạng tập trung để cung cấp phòng họp ảo qua web và qua điện thoại cho các cơ sở giáo dục.

Các cơ sở giáo dục **không** đầu tư phòng họp theo mô hình họp qua video (video conference) vì chi phí rất cao, thiết bị chuyên dụng rất đắt tiền, tốn kém và cần đường truyền riêng nên hiệu quả thấp.

b) Sở GDĐT và các Phòng GDĐT chủ động khai thác tối đa hệ thống họp qua mạng giáo dục cho các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; tổ chức hội thảo, dự giờ giảng, lớp học ảo e-Learning, giáo dục thường xuyên, bảo vệ luận án, đề án, họp phổ biến công tác,...

Quán triệt việc sử dụng công nghệ họp và đào tạo, bồi dưỡng qua mạng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong dịp hè cũng như thường xuyên trong năm học.

c) Triển khai ứng dụng công nghệ phát truyền hình trực tiếp qua mạng giáo dục trong các hoạt động tuyên truyền, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ để các trường học có thể theo dõi sự kiện qua mạng.

d) Do lợi thế của mạng giáo dục và để tăng cường hiệu quả đầu tư và khai thác mạng giáo dục; đồng thời góp phần triển khai chủ trương đưa thông tin về xã, về thôn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT khuyến khích các Sở GDĐT và các phòng GDĐT khai thác hệ thống hợp qua mạng giáo dục để hỗ trợ phục vụ cho các hoạt động tương tự của Ủy ban Nhân dân và của cơ quan Đảng tại các địa phương, nhất là những vùng khó khăn.

7. Khai thác, sử dụng và dạy học bằng mã nguồn mở

a) Triển khai ngay việc khai thác, sử dụng mã nguồn mở trong công tác quản lý và giảng dạy. Cụ thể là

- Sử dụng bộ phần mềm văn phòng Open Office (phiên bản 3.2 trở lên) đáp ứng đầy đủ nhu cầu văn phòng và dạy tin học;
- Các hệ điều hành trên nền Linux như Ubuntu, Asianux...;
- Trình duyệt web Google Chrome, Firefox;
- Bộ gõ tiếng Việt unikey phiên bản 4.0;
- Sử dụng phần mềm Greenstone trong quản lý thư viện số;
- Phần mềm Moodle quản lý e-Learning;
- Phần mềm quản lý mạng lớp học Mythware, i-Talc của Intel.

Các Sở GDĐT chỉ đạo các trường đưa các phần mềm mã nguồn mở nói trên vào chương trình dạy môn tin học chính khoá và cài đặt cho các máy tính sử dụng trong các trường học và trong các cơ quan quản lý giáo dục.

b) Các Sở GDĐT và các dự án thuộc Bộ không mua bản quyền Microsoft Office vì Bộ Thông tin và Truyền thông đã mua bản quyền số lượng lớn và đã cấp phép sử dụng cho ngành giáo dục để cấp cho các trường sử dụng (Cục Công nghệ thông tin - Bộ GDĐT chịu trách nhiệm quản lý và cấp bản quyền này cho các đơn vị và các trường).

8. Đẩy mạnh một cách hợp lý việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy và học ở từng cấp học

a) *“Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong trường phổ thông nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT” (Theo Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ).*

Các Sở GDĐT chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên các môn học tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người học. Ví dụ: Giáo viên bộ môn dạy

nhạc cần tự khai thác, trực tiếp sử dụng các phần mềm dạy nhạc phù hợp với nội dung và phương pháp của môn nhạc, không sử dụng giáo viên tin học soạn chương trình dạy nhạc thay cho giáo viên dạy nhạc. Giáo viên môn văn có thể tích hợp dạy phương pháp trình bày văn bản. Tương tự như vậy với các môn học khác;

b) Nhằm xây dựng môi trường học tập hấp dẫn, thu hút học sinh đến trường và phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh, cần đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” bằng cách làm phong phú và sinh động các giờ học, các hoạt động ngoại khóa và các hoạt động khác như tổ chức cho học sinh tự đi thu thập tài liệu, quay phim chụp ảnh các di tích lịch sử, các danh nhân thuộc địa phương để làm tư liệu lịch sử, đưa lên website của trường, của Sở GDĐT. Có thể tổ chức học sinh tham gia xây dựng các bài thuyết trình lịch sử, địa lý, sinh vật cảnh,... tùy theo điều kiện của từng địa phương, của từng trường;

c) Tổ chức Diễn đàn trên mạng để giáo viên và học sinh thảo luận bài học một cách tích cực, chủ động;

d) Cung cấp nội dung thông tin và kết quả của hoạt động này về Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa lên mạng giáo dục;

đ) Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học trên website <http://edu.net.vn/media> để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập;

e) Cần tránh nhầm lẫn khái niệm giáo án điện tử là các bài trình chiếu powerpoint. Tham khảo mẫu giáo án đã được đưa lên mạng giáo dục;

f) Cần xác định CNTT là phương tiện hỗ trợ, nhằm nâng cao chất lượng dạy học nên hiệu quả của nó phụ thuộc chủ yếu vào cách thức sử dụng của giáo viên. Từ đó giáo viên cần tránh lạm dụng CNTT, gây phản tác dụng như không lựa chọn kỹ nội dung trình chiếu, thời gian trình chiếu quá nhiều, trình chiếu với âm thanh ồn ào và với chữ viết có màu sắc lòe loẹt, với chữ chạy nhảy mang tính biểu diễn kỹ thuật không cần thiết và kích thước chữ quá nhỏ.

9. Triển khai chương trình công nghệ giáo dục và e-Learning

a) Năm học 2009-2010, Bộ GDĐT phát động và tổ chức Cuộc thi soạn bài giảng điện tử với khẩu hiệu chung “*Mỗi giáo viên xây dựng ít nhất một bài giảng điện tử*”. Trên cơ sở đó, Sở GDĐT tổ chức đánh giá tuyển chọn để đóng góp vào thư viện tài nguyên giáo dục, thư viện học liệu mở để chia sẻ dùng chung trong toàn ngành.

b) Sở GDĐT chỉ đạo các Phòng GDĐT và các trường, các trung tâm GDTX hưởng ứng Cuộc thi, tổ chức tập huấn, tổ chức hội thảo trao đổi kinh nghiệm, hội giảng trực tuyến, đưa lên website của trường, của Sở và của Bộ qua mạng giáo dục.

c) Tạo thư viện học liệu mở: Huy động giáo viên tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e-Learning về Sở GDĐT. Sau đó Sở GDĐT đánh giá, tuyển chọn và gửi về Bộ GDĐT (qua Cục CNTT) để tổ chức đánh giá, trao giải thưởng toàn quốc.

d) Các hoạt động về ứng dụng CNTT trong dạy và học gồm:

- Soạn giáo án, bài trình chiếu và bài giảng điện tử.
- Tích cực áp dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo.

đ) Tích cực triển khai soạn bài giảng điện tử bằng các phần mềm công cụ e-Learning. Hướng dẫn giáo viên chuyển các bản trình chiếu soạn bằng MS powerpoint sang bài giảng điện tử e-Learning theo chuẩn quốc tế SCORM để chia sẻ dùng chung. Khai thác sử dụng phần mềm quản trị hệ thống học điện tử e-Learning (LMS: Learning Management System) bằng mã nguồn mở Moodle.

e) Các Sở GDĐT tổng hợp nhu cầu gửi về Bộ GDĐT danh sách các phần mềm hiệu quả, thiết thực, để đăng ký đàm phán mua tập trung với giá ưu đãi đặc biệt.

g) Bộ GDĐT hướng dẫn nội dung đánh giá về hiệu quả ứng dụng CNTT trong việc đánh giá bài giảng. Cục CNTT chủ trì tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho giáo viên về công nghệ e-Learning.

10. Tiếp tục triển khai dạy môn tin học trong nhà trường

Tiếp tục triển khai giảng dạy môn tin học, nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT cho học sinh phổ thông các cấp học. Cụ thể:

a) Tiếp tục dạy môn tin học theo chương trình THPT;

b) Đối với trường tiểu học, trung học cơ sở, GDTX ở những nơi có điều kiện về máy tính, giáo viên cần triển khai dạy ứng dụng CNTT theo cách tích hợp trực tiếp vào trong các môn học như đã hướng dẫn ở mục 8 nói trên; không nhất thiết theo chương trình và sách tự chọn một cách cứng nhắc;

c) Cập nhật chương trình, nội dung giảng dạy theo hướng mô đun kiến thức hiện đại, thiết thực, thay vì dùng một bộ chương trình và sách tin học cứng.

Khuyến khích giáo viên tự soạn giáo án, bài giảng và tài liệu giảng dạy để ứng dụng CNTT trong các môn học.

11. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác điều hành và quản lý hành chính tại Sở GDĐT, các Phòng GDĐT và các trường học. Cụ thể:

a) Thực hiện việc chuyển phát công văn, tài liệu qua mạng điện tử, kết nối thông tin và điều hành bằng văn bản điện tử giữa Sở GDĐT, các phòng GDĐT và các trường học; giữa các Sở GDĐT và Bộ GDĐT;

b) Tuyển chọn và tổ chức công bố công khai các thủ tục hành chính trên website để giáo viên, học sinh và phụ huynh sử dụng; các thủ tục chung của toàn ngành thì kết nối trực tiếp vào trang web cải cách hành chính của Bộ <http://cchc.moet.gov.vn> để đồng bộ kịp thời khi có thay đổi.

c) Triển khai Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc *thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân* trên website của đơn vị mình;

d) Tổ chức thông báo miễn phí trên website của trường, của Sở và qua e-mail kết quả học tập và rèn luyện của học sinh cho phụ huynh học sinh có nhu cầu và ở những nơi có điều kiện;

đ) Triển khai tin học hoá quản lý trong trường học.

12. Tập huấn, bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

a) Cục CNTT có trách nhiệm chủ trì xây dựng danh mục chuẩn kiến thức và kỹ năng về CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, chủ trì xây dựng và triển khai chương trình đào tạo và bồi dưỡng về CNTT cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

Trước khi triển khai, các Sở GDĐT báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo thống nhất của Bộ GDĐT (qua Cục CNTT) về việc kiểm tra tính phù hợp và tránh chồng chéo các hoạt động, các chương trình, nội dung, tài liệu bồi dưỡng về CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục do các dự án ODA và các công ty nước ngoài tài trợ tổ chức;

b) Các Sở GDĐT tăng cường tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo phương thức mới qua mạng giáo dục hoặc qua hệ thống truyền hình trực tiếp;

c) Cung cấp tất cả chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho giáo viên công khai trên website của Sở GDĐT và của Bộ GDĐT để giáo viên có điều kiện tham khảo và tự đọc trước;

Khuyến khích cung cấp tài liệu bồi dưỡng cơ bản về CNTT để giáo viên tự nghiên cứu, tự bồi dưỡng;

d) Trong công tác tuyển dụng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, cần kiểm tra kiến thức và kỹ năng tối thiểu về CNTT bằng khả năng đáp ứng được yêu cầu công việc thực tế; **không** áp dụng theo hình thức kiểm tra việc có hay không có chứng chỉ tin học ứng dụng ABC;

13. Tăng cường đầu tư hạ tầng cơ sở CNTT trong trường học và các Sở GDĐT

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT và dạy môn tin học. Cụ thể:

a) Để phục vụ công tác quản lý và điều hành giáo dục, mỗi trường ít nhất có hai máy tính, có máy in, webcam và một điện thoại đàm thoại. Ở những nơi có điều kiện, mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

Cần tập trung nguồn nhân lực, kinh phí đầu tư trang thiết bị CNTT thiết yếu (máy tính, máy in, máy chiếu) cho tất cả các trường học, đặc biệt là các trường vùng khó, trước khi trang bị các thiết bị đắt tiền và ít phổ dụng.

Ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng: ít nhất có 2 máy tính và thiết bị ngoại vi cho các trường ở vùng khó khăn, các trường mầm non để ưu tiên cho giáo viên có điều kiện tiếp cận với CNTT, tiếp cận với Internet và phục vụ công tác quản lý giáo dục. Khuyến khích đầu tư trang thiết bị CNTT cho các trường THCS, tiểu học để ứng dụng CNTT theo hướng tích hợp trực tiếp vào trong các môn học.

Để phục vụ công tác dạy môn Tin học và ứng dụng CNTT trong quản lý, trong dạy và học các môn học khác, các trường THPT trang bị máy tính nối mạng nội bộ và nối Internet, đảm bảo tỉ lệ học sinh/máy tính nhỏ hơn hoặc bằng 20 (≤ 20);

b) Trong điều kiện giá máy giảm nhiều, chọn cấu hình máy tính tối thiểu phù hợp trong phòng máy tính nối mạng (màn hình LCD từ 16 inch, RAM 1 GB, ổ cứng ít nhất 80 GB).

Triển khai mô hình máy tính nhân bản (một CPU nối nhiều màn hình và bàn phím) nhằm tiết kiệm phí bản quyền phần mềm, phí bảo dưỡng phòng máy và tiết kiệm năng lượng điện.

c) Thường xuyên tham khảo về giá và cấu hình máy tính trong trường học tại địa chỉ <http://edu.net.vn/media>, chọn mục thiết bị;

d) Trang bị tại Sở GDĐT để đảm bảo cho hoạt động chuyên môn của Phòng CNTT, trang bị cho phòng họp và học ảo.

14. Triển khai công tác điều tra, khảo sát hiện trạng về ứng dụng CNTT trong các cơ quan quản lý giáo dục các cấp, các cơ sở giáo dục và đào tạo để làm cơ sở cho việc lập kế hoạch dài hạn theo chương trình của Chính phủ và của ngành. Sở GDĐT chỉ đạo các Phòng GDĐT, các trường THPT, các trường TCCN, các trung tâm GDTX triển khai thực hiện công tác tổng điều tra, khảo sát theo hướng dẫn và biểu mẫu của Bộ GDĐT.

15. Triển khai dự án Dạy tin học và đưa tin học vào nhà trường, thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục theo các văn bản của Chính phủ và của Bộ GDĐT. Báo cáo gửi về Bộ GDĐT kết quả thực hiện dự án này để làm cơ sở xây dựng kế hoạch trong các năm tiếp theo.

Các Sở GDĐT báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Bộ GDĐT về việc xây dựng và triển khai các đề án, dự án ứng dụng CNTT trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm, tránh trùng lặp và có công nghệ hiện đại, phù hợp.

16. Triển khai thí điểm mô hình trường học điện tử tiên tiến

Trong năm học 2009-2010 sẽ tổ chức xây dựng mô hình thí điểm trường học điện tử tiên tiến (e-school). Cục CNTT có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết để thực hiện.

II. CÔNG TÁC THI ĐUA VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Bộ GDĐT tổ chức đánh giá, xếp hạng và khen thưởng các đơn vị, cơ sở giáo dục, các cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc ứng dụng CNTT. Cục CNTT phối hợp với Văn phòng Bộ (Phòng Thi đua) có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết việc thực hiện đánh giá thi đua về ứng dụng CNTT.

Các Sở GDĐT chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại *Kế hoạch thời gian năm học* của Bộ GDĐT. Thực hiện chế độ báo cáo việc triển khai các hoạt động, kinh phí và kết quả thực hiện dự án *Dạy tin học và đưa tin học vào nhà trường, thuộc chương trình mục tiêu quốc gia*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở GDĐT xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo các Phòng GDĐT và các trường THPT, các trung tâm GDTX triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT; các trường trung cấp chuyên nghiệp xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ CNTT theo Quyết định 698/QĐ-TTg, Chỉ thị số 55/2008/CT-BGDĐT và theo hướng dẫn tại Công văn này.

Phòng CNTT hoặc nhóm chuyên trách CNTT của Sở GDĐT có trách nhiệm tham mưu và giúp lãnh đạo Sở GDĐT chỉ đạo và đôn đốc triển khai, tổng hợp báo cáo gửi về Bộ GDĐT các hoạt động về ứng dụng CNTT, dạy và học CNTT và dự án Dạy tin học và đưa tin học vào nhà trường, thuộc chương trình mục tiêu quốc gia về giáo dục.

Trong quá trình thực hiện, các Sở GDĐT, các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trung tâm GDTX cần phối hợp chặt chẽ với Cục CNTT (qua địa chỉ e-mail cucCNTT@moet.edu.vn) trong công tác chỉ đạo và chuyển giao công nghệ. Nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Bộ GDĐT để nhận sự chỉ đạo giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Bộ trưởng Nguyễn Thiện Nhân (để b/c)
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Bộ (để thực hiện);
- Website Bộ;
- Lưu: VT, Cục CNTT.

Đã ký

Phạm Vũ Luận

Phụ lục I.

Trang web <http://edu.net.vn/services/dangkynhom.htm>

Các trường và giáo viên các trường đăng ký tham gia vào nhóm e-mail theo từng cấp học bằng cách điền e-mail của mình vào ô đăng ký tương ứng:

EduNet MẠNG GIÁO DỤC	
Mời quý vị đăng ký vào nhóm Go-ogle Group để nhận thông tin của Bộ và trao đổi thảo luận nhóm. Đăng ký bằng cách nhập email của quý vị vào ô dưới đây và nhấn nút Đăng ký.	
1. Nhóm các Sở GD&ĐT <small>Xem nhóm này ></small>	7. Nhóm các Trường Đại học <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>
2. Nhóm các Phòng GD&ĐT <small>Xem nhóm này ></small>	8. Nhóm các Trường Cao đẳng <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>
3. Nhóm các trường THPT <small>Xem nhóm này ></small>	9. Nhóm các trường TCCN <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>
4. Nhóm các trường THCS <small>Xem nhóm này ></small>	10. Nhóm các Trung tâm GDTX <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>
5. Nhóm các trường Tiểu học <small>Xem nhóm này ></small>	11. Nhóm các TT Học tập Cộng đồng <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>
6. Nhóm các trường Mẫu giáo <small>Xem nhóm này ></small>	12. Nhóm các TT Kỹ thuật tổng hợp và Hướng nghiệp <small>Xem nhóm này ></small>
Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>	Email: <input type="text"/> <input type="button" value="Đăng ký"/>

© Mạng Giáo dục Edunet - Bộ Giáo dục và Đào tạo